

20% Sản

1. Sự hiện diện hormon nào đủ thúc đẩy biểu hiện kiểu hình nam giới

- a. **Dihydro testosterone DHT** >>> dạng hoạt động hơn của testosterol.
- b. Testosteron
- c. 5 alpha reductase
- d. Progesteron

2. Phát biểu nào sau đây nói đúng về trữ lượng dự trữ buồng trứng

- a. **Số tế bào mầm nguyên sinh dục đạt tối đa trong thời kì phôi thai**
- b. Cái chết chương trình của noãn bào không phụ thuộc vào hiện tượng phóng noãn ?
- c. **Số lượng noãn bào chỉ giảm dần mà không tăng trong suốt cuộc đời người phụ nữ**
- d. Cái chết chương trình của noãn bào không phụ thuộc hiện tượng chiều mộ

3. PN check nào đã xảy ra bình thường:

- a. 1 cực cầu 0 PN → k thụ tinh
- b. **2 cực cầu 2 PN**
- c. 3 cực cầu 2 PN → 1 cực, cân với đơi
- d. 2 cực cầu 3 PN → k tạo g xuất cực cân

4. Về lí thuyết phương pháp nào sau đây chính xác nhất khảo sát được NMTC sẵn sàng cho việc làm tổ:

- a. SÂ khảo sát NMTC
- b. Nội soi khảo sát NMTC
- c. Định lượng nội tiết buồng trứng
- d. **Sinh thiết NMTC**

5. Người nữ 47XXX khi nguyên phân phần lớn khi mang thai sẽ

- a. **Hay bị sảy thai**
- b. Sinh con gái dư 1 NST X
- c. Sinh con trai, gái bình thường
- d. Sinh con gái dư 1 NST X

6. Định tiết Progesteron xảy ra khi nào trong CK kinh nguyệt của phụ nữ:

- a. Giữa pha phát triển nang noãn
- b. Vào ngày rụng trứng
- c. Trong giai đoạn hành kinh

d. **Giữa pha thể vàng**

7. Trong CK kinh nguyệt bình thường, phần nào của tử cung không chịu ảnh hưởng từ nội tiết của buồng trứng:

a. Vùng chuyển tiếp

b. NMTC

c. Cổ tử cung

d. **Lớp ngoài cơ tử cung** → no

nguồn gốc mullerian

8. Thành phần dịch trong dịch tiết của âm đạo hàng ngày có nguồn gốc từ đâu

a. Tế bào thành âm đạo

b. **Tế bào cổ tử cung**

c. Tế bào NMTC

d. Từ cả 3 thành phần trên

9. SISRH có thể dùng khảo sát được gì của ống dẫn trứng

a. **Khảo sát thông thương ống dẫn trứng**

b. Đánh giá toàn vẹn cấu trúc ống dẫn trứng

c. Đánh giá được hoạt động ống dẫn trứng

d. Đánh giá được toàn bộ các tiêu chí trên

10. Nếu một người chỉ có 1 NST X trong tất cả các tế bào sinh dưỡng mà không có NST Y thì người đó có kiểu hình của hội chứng nào:

a. Hội chứng lưỡng tính

b. Hội chứng Patau

c. Hội chứng Klinefelter

d. **Hội chứng Turner**

11. Đúng với hiện tượng mãn kinh ở người nữ

a. **Buồng trứng không đáp ứng với gonadotropin**

b. Do suy giảm hoạt động thùy trước tuyến yên

c. Do suy giảm hoạt động vùng hạ đồi vùng lớp lưới

d. ?

12. Người ta khảo sát di truyền từ khối tế bào phôi. Khối tế bào nào được thực hiện: **khảo sát tiền làm tổ**

a. **Ngoại bì lá phôi**

b. Khối tế bào trong

c. Cả phần khối tế bào trong và ngoại bì lá phôi

d. Vùng ZP

13. Người có 2 tinh hoàn teo hoàn toàn lúc sinh. Hãy cho biết kiểu hình đường sinh dục lúc sinh

a. Không xác định được

b. Có tử cung, đường sinh dục ngoài không rõ

c. Có tử cung, đường sinh dục ngoài là nữ

d. Không có tử cung, đường sinh dục ngoài là nam

14. Người ta cần sinh thiết NMTC để đánh giá phân tiết phù hợp cho sự làm tổ hay không thì nên sinh thiết vào thời điểm nào?

a. 24h sau thời điểm rụng trứng

b. Trước thời điểm rụng trứng

c. Đầu chu kì kinh

d. Ngay lúc rụng trứng

15. Lí do người ta thường tầm soát lệch bội 3 NST 13, 18, 21 trong thai kì:

a. Không gây biến đổi kiểu hình trong thai kì

b. Không gây chết trong phôi thai, thai kì

c. Là NST duy nhất có thể tầm soát được

d. ?

16. Nguyên nhân nào có thể gây ra mãn kinh sớm ở phụ nữ:

a. Sinh nhiều con, sinh dày, thời gian cho bú dài

b. Người sử dụng thuốc ngăn ngừa phóng noãn

c. Diện tích mô buồng trứng ít

d. 3 tình trạng trên không làm mãn kinh đến sớm hơn

17. Thụ thể mô côi là gì:

a. Là loại thụ thể có cấu trúc xác định nhưng phối tử chưa xác định

b. Là loại thụ thể có cấu trúc và phối tử xác định

c. Là loại thụ thể có cấu trúc chưa xác định rõ và chỉ gắn với 1 phối tử xác định

d. Là loại thụ thể có cấu trúc và phối tử chưa xác định

18. Hiện tượng nào sau đây duy trì số lượng tế bào nguồn dòng noãn

a. Phân bào giảm nhiễm sau khi trú đóng tại buồng trứng

b. Phân bào nguyên nhiễm trên đường di chuyển tới buồng trứng

c. Phân bào nguyên nhiễm sau khi trú đóng tại buồng trứng

d. Phân bào giảm nhiễm trên đường di chuyển tới buồng trứng

19. Bất thường có thể gặp ở đường sinh dục dưới của nữ:

a. Không có tử cung

b. Không có buồng tử cung

*không có tử cung, nang
ĐSTN có thể ← nữ
← xác định*
*ký 100
tổn 3 quan ở âm hộ*

c. Có thể có vách ngăn ngang hoặc dọc âm đạo

d. Có thể có vách ngăn ngang và dọc tử cung

20. Hoạt động của hormon Estradiol tại ở tế bào đích chủ yếu qua:

a. Kích hoạt protein G trong tế bào chất

b. Gắn lên thụ thể trên màng tế bào

c. Tác động lên quá trình tổng hợp protein

d. Kích hoạt hoạt động của enzyme tại tế bào đích

21. Quan sát một mẫu mô sinh dục người ta ghi nhận có 2 hiện tượng nguyên nhiễm và giảm nhiễm đang xảy ra song song. Nhiều khả năng mô sinh thiết được là của:

a. Tinh hoàn của người nam

b. Tinh hoàn của bào thai

c. Buồng trứng bào thai

d. Buồng trứng người nữ

22. Bé A 16 tuổi đến khám vì tuyến vú không phát triển. Khám thấy lông trên bẹn phân bố thưa thớt, âm đạo tử cung kích thước tương đối nhỏ. XN nội tiết thấy FSH rất cao, Testosterone thấp. Tình trạng nào sau đây phù hợp với bé A:

a. 46XY, SRY (-)

b. 46XY, SRY (+), cơ quan đích kháng androgene

c. 46XX, SRY (+)

d. 46XX, SRY (-)

*chứ k có estradiol
feedback*

23. Hãy giải thích tại sao tuyến vú của bé A không phát triển:

a. Vì bé A chưa dậy thì

b. Vì bé A hầu như không có Estrogen nội sinh

c. Vì bé A hầu như không có Progesteron nội sinh

d. Vì bé A có bất thường về trục hạ đồi – tuyến yên

24. Chị A 28 tuổi sinh bé trai có khuôn mặt giống bé bị hội chứng Down. Làm NST đồ thấy bé A bị hội chứng Down thể chuyển. Chị A có tiền sử 2 lần sảy thai liên tiếp. Giải thích nào sau đây thích hợp cho chị:

a. Chị A là người mang NST chuyển đoạn giữa NST 13 và 22

b. Chị A là người mang NST chuyển đoạn giữa NST 13 và 14

c. Chị A là người mang NST chuyển đoạn giữa NST 13 và 21

d. Chị A là người mang NST chuyển đoạn giữa NST 13 và 20

25. Một người đàn ông 26 tuổi phân tích tinh dịch đồ với số lượng tinh trùng thấp đáng chú ý. Phân tích tinh dịch đồ năm ngoái của BN là bình thường. Nguyên nhân nào có thể gây ra bất thường gần đây:

a. Sử dụng nguồn nước nóng hằng ngày trong tuần này

- b. Chấn thương vào 2 năm trước
- c. Uống thuốc chống trầm cảm 6 tháng trước
- d. Bị nhiễm siêu vi nặng 2 tháng trước

26. Histon có bản chất là:

- a. Carbohydrate
- b. Lipid
- c. Nucleotide
- d. Protein

27. Đây là yếu tố giúp tinh trùng chống lại yếu tố độc hại từ dòng máu:

- a. Liên kết khe giữa các tế bào Sertoli
- b. Tính năng thực bào của tế bào Sertoli
- c. Tính cô đặc của tế bào Sertoli
- d. Liên kết vòng bịt giữa các tế bào Sertoli

28. Đây là thông tin cần biết để xác định vô tinh do tắc nghẽn hay vô tinh do bất sản mô tinh:

- a. pH tinh dịch
- b. Rối loạn cương dương
- c. Rối loạn xuất tinh
- d. Thể tích tinh dịch

29. Tác động vào quá trình nào sau đây sẽ làm thay đổi sự duy trì ổn định số lượng NST:

- a. Nguyên nhiễm
- b. Giảm nhiễm
- c. Cả 2 quá trình này
- d. Trình tự 2 quá trình này

30. Điều nào sau đây đúng khi nói về hệ vi sinh trong buồng tử cung:

- a. Có vai trò quan trọng trong việc làm tổ
- b. Khuẩn hệ NMTC là nguyên nhân gây viêm NMTC
- c. Khuẩn hệ NMTC sẽ gây ảnh hưởng xấu đến phôi thai
- d. Khuẩn hệ NMTC tương tự như khuẩn hệ âm đạo

31. Thai bám dính ngoài buồng tử cung là do:

- a. Vị trí phôi thoát màng xa
- b. Nhu động vòi trứng ngược chiều
- c. Điều hòa gene không tốt khiến phôi thoát màng sớm
- d. ?

32. Người 46XX SRY(+) có đặc điểm nào sau đây:

- a. Không có tinh trùng
- b. Không có hệ thống ống sinh tinh
- c. Không có Testosteron
- d. Không có tinh dịch

33. Chị A 33 tuổi đến khám vì không có con sau 5 năm lập gia đình. Dáng người chị A thấp, kinh nguyệt bình thường, sảy thai 2 lần ở 3 tháng đầu thai kì. Khảo sát NST đồ kết quả là thể khảm 46 X-13/ 46XX 3'. Trong đó ở thể khảm nào X cũng chiếm 26%. Cơ chế nào sau đây giải thích thể khảm của chị A:

- a. Bất thường phân chia tế bào GP1 và GP2
- b. Bất thường phân chia tế bào ở GP1
- c. Bất thường phân chia tế bào ở GP2
- d. Bất thường nguyên phân tế bào sinh dưỡng

34. BN 40 tuổi được CD hội chứng Kartagener kèm tình trạng viêm hô hấp mạn tính. Đánh giá tình trạng tinh dịch đồ của BN mong đợi kết quả gì?

- a. Mất tinh trùng
- b. Tinh trùng mất đuôi
- c. Tinh trùng bất động
- d. Không có tinh trùng

35. Bất thường cấu trúc NST nào sau đây thường không làm thay đổi kiểu hình:

- a. Đảo đoạn
- b. Mất đoạn
- c. NST đều
- d. NST đầu

36. Các tiểu thể dưới màng phóng thích lysozyme gây đóng ZP vào thời điểm nào sau đây:

- a. Khoảng trống dưới ZP bị phát hủy
- b. Bảo tương noãn bảo vệ xâm nhập
- c. Khi một trong những ZP3 được gắn vào tinh trùng
- d. Khi ZP3 bị phá hủy toàn bộ

→ phóng thích men vào khoảng trống làm đóng đ.ctr

37. Biến đổi Histon, methyl hóa DNA, miRNA là những biến đổi:

- a. Ưu thế Th2
- b. Ưu thế Th1
- c. Thương di truyền
- d. Yếu tố phiên mã

38. Sau khi cho tinh trùng tiếp xúc với noãn bào 18h, PN check thấy 2 cực cầu và 1 tiền nhân, bất thường quá trình nào sau đây:

- a. Nguyên nhân của noãn ✓
- b. Giảm nhiễm của noãn
- c. Giảm nhiễm của tinh trùng ✗
- d. Thụ tinh ✗

39. Nếu tinh trùng bị tắc nghẽn, muốn lấy tinh trùng để thụ tinh nhân tạo thì lấy ở:

- a. Mào tinh
- b. Ống sinh tinh
- c. Lưới tinh
- d. Ống dẫn tinh

40. Đây là yếu tố giúp cô đặc Testosteron trong ống sinh tinh

- a. Androgen binding protein
- b. Sự tiết dịch của tế bào Sertoli
- c. LH
- d. FSH

41. Cơ quan nào sau đây ^{phong} có nguồn gốc từ ống Muller:

- a. Tuyến vú
- b. Âm đạo
- c. Buồng trứng
- d. Tử cung

42. Đây là yếu tố cần thiết cho sự hình thành hệ sinh dục ở người nam:

- a. GH
- b. FSH
- c. AMH
- d. Testosteron

43. Phương tiện nào sau đây khảo sát chính xác nhất các bất thường ở ống Muller:

- a. Chụp buồng tử cung – vòi trứng có chất cản quang
- b. SÂ gray scale tử cung – phần phụ
- c. Nội soi tử cung và Nội soi ổ bụng
- d. Chụp cộng hưởng từ vùng chậu

44. Một người đàn ông 39 tuổi ghi nhận tình trạng bế tinh. Trên phân tích tinh dịch, BN khai từng thất ống dẫn tinh. Thất ống dẫn tinh ảnh hưởng đến quá trình nào:

- a. Vận chuyển tinh trùng
- b. Lưu trữ tinh trùng

- c. Sản xuất Testosteron
 - d. Duy trì hàng rào máu – tinh hoàn
45. Điều nào sau đây đúng với một thai kì bình thường:
- a. Nếu không có SRY kiểu hình nữ sẽ phát triển
 - b. Chỉ cần 1 NST X cho sự phát triển bình thường của buồng trứng
 - c. SRY nằm trên NST X
 - d. Với sự có mặt của SRY kiểu hình nữ sẽ phát triển
46. Trong cửa sổ lâm tổ, điều nào sau đây xảy ra đầu tiên:
- a. NMTC chứa đầy glycogene
 - b. NMTC tiếp xúc đủ dài với nồng độ Progesterone
 - c. Nồng độ Progesterone tăng cao
 - d. Điều hòa gene xảy ra tại NMTC
47. Noãn bào rời khỏi buồng trứng nhưng chưa được thụ tinh, đang ở giai đoạn nào của phân chia giảm nhiễm:
- a. Cuối kì phân bào 2
 - b. Gian kì phân bào 2
 - c. Tiền kì phân bào 2
 - d. Mới bước vào GP 2
48. Hiện tượng nào sau đây xảy ra ở cơ thể người phụ nữ sau khi rụng trứng:
- a. Nồng độ Progesterone giảm
 - b. NMTC chuyển sang trạng thái xuất tiết
 - c. Nồng độ LH trong huyết tương tăng cao
 - d. Thân nhiệt cơ thể giảm
49. mRNA có codon 128 UCU mã hóa serin hay gặp đột biến điểm với C → A tạo thành codon 128 UAU mã hóa tyrosine:
- a. Đột biến vô nghĩa
 - b. Đột biến sai nghĩa
 - c. Đột biến dịch khung
 - d. Đột biến bị nhầm lẫn
50. Vì sao điều trị nhiễm C. trachomatis sau khi đã nhiễm lâu dài sẽ không đạt hiệu quả:
- a. Do tồn tại lâu dài dẫn đến phát sinh các dòng kháng thuốc
 - b. Do vi khuẩn chỉ chịu tác dụng ngắn của KS trong một giai đoạn ngắn trong dòng đời
 - c. Do chưa có liệu trình điều trị KS tối ưu

d. Do tình trạng sử dụng kháng sinh nhiều dẫn đến chọn lọc các dòng kháng thuốc

51. Ghi nhận thời điểm tình trạng đang di chuyển về phía noãn phóng noãn, người ta ghi nhận số lượng NST là:

a. **Tình trùng NST đơn, Noãn có NST kép**

b. Tình trùng NST đơn, Noãn có NST đơn

c. Tình trùng NST kép, Noãn có NST đơn

d. Tình trùng NST kép, Noãn có NST kép

52. Hiện tượng đóng ZP xảy ra song song với hiện tượng nào ở nang noãn:

a. **Noãn hoàn tất phân bào 2 giảm nhiễm**

b. Noãn ở gian kì GP2

c. Noãn bắt đầu đi vào phân bào 2 giảm nhiễm

d. Có thể 1 trong 3 hiện tượng trên

53. Sự hình thành sẹo ở vôi Fallop sau nhiễm *C. trachomatis* là hậu quả trực tiếp của yếu tố nào:

a. Sự phát hủy tế bào bị vi khuẩn xâm nhập

b. Các phản ứng phòng vệ của miễn dịch bẩm sinh

c. Sự phá hủy các tế bào bị nhiễm do độc tố của vi khuẩn

d. **Các phản ứng phòng vệ của miễn dịch thích nghi** HSP 60 PgE

54. Xét về mô học, tế bào trong ống sinh tinh của các bé trai chưa tới tuổi dậy thì tương ứng với loại tế bào nào sau đây ở nữ:

a. Lúc phóng noãn

b. **Tháng thứ 4 trong bào thai**

c. Tháng thứ 7 trong bào thai

d. Lúc dậy thì

55. Yếu tố nguy cơ của hội chứng Down thể chuyển đoạn:

a. **Tiền căn gia đình**

b. Tuổi mẹ

c. Hút thuốc lá

d. Tuổi cha

56. Cặp vợ chồng hiếm muộn với nguyên nhân được cho là từ người chồng với tình trạng hầu như không có. XN nào sau đây nên làm trên BN:

a. **Testosterone**

b. Sinh thiết tinh hoàn (làm khi nào)

c. FSH

d. LH

e. pH tinh dịch

57. Tinh tương có nguồn gốc chủ yếu từ:

a. Mào tinh

b. Túi tinh

c. Tuyến tiền liệt

d. Ống sinh tinh

58. Hormon có nồng độ thấp và hầu như không đổi trong nửa đầu kinh nguyệt:

a. LH

b. GnRH

c. Progesterone

d. FSH

59. Vì sao lớp cơ phía ngoài không chịu tác dụng của hormon trong chu kì buồng trứng:

a. Vì lớp ngoài cơ tử cung không có nguồn gốc Muller

b. Vì lớp ngoài cơ tử cung chỉ có tác dụng non-genemic

c. Vì lớp ngoài cơ tử cung không có thụ thể với hormon steroid

d. Vì nồng độ hormon tới lớp cơ ngoài cũng thấp

60. Trong trường hợp các XN khảo sát hiếm muộn, ý nghĩa của khảo sát *C. trachomatis* IgG là gì?

a. Có hay không tình trạng nhiễm đang diễn tiến

b. Quyết định có hay không sử dụng KS để điều trị

c. Tầm soát tình trạng nhiễm trước đó có hay không

d. Báo hiệu di chứng tình trạng nhiễm *C. trachomatis* đã qua